

Số: TVHN-212/DBQG

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

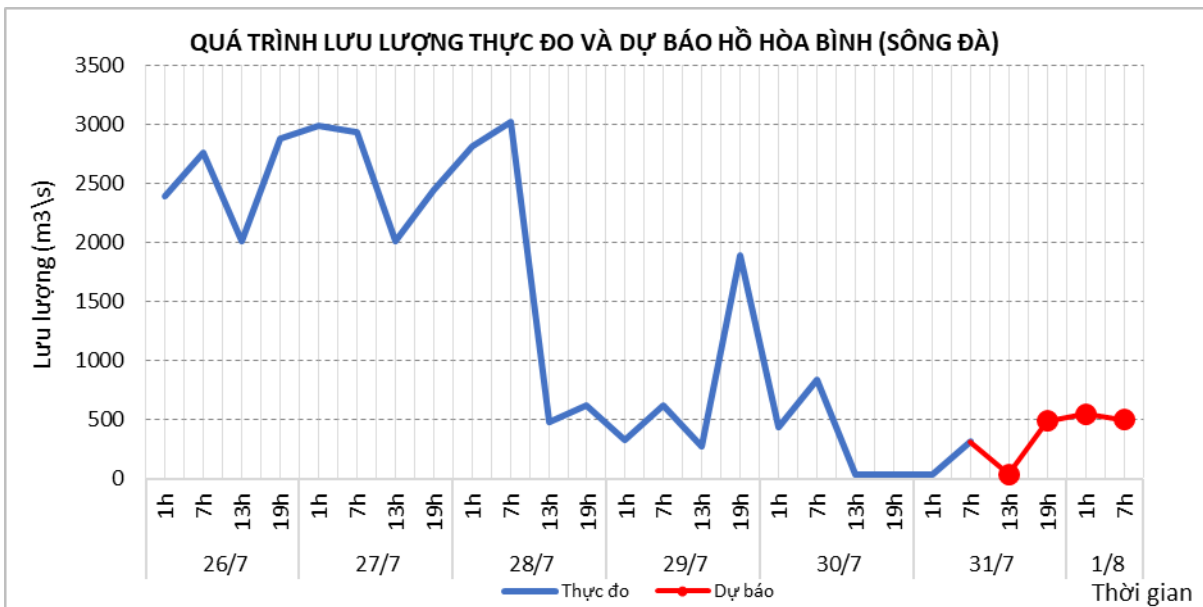
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Việt Bắc:

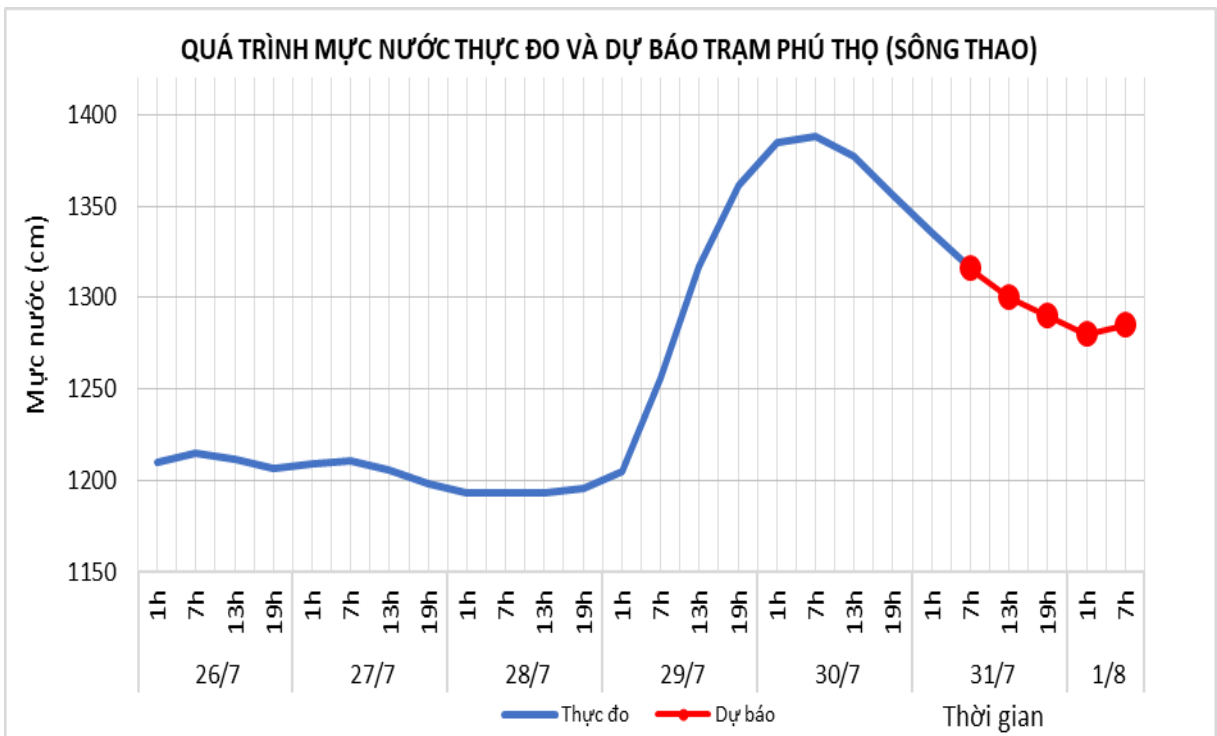
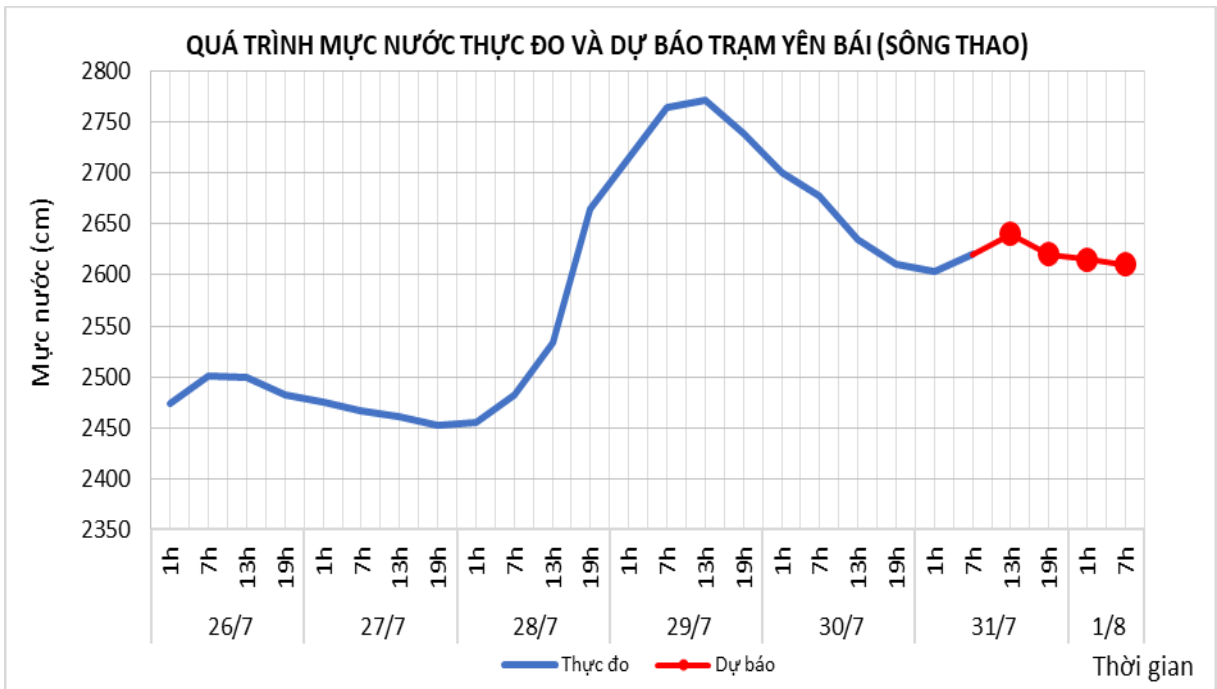
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái đang lên chậm, Phú Thọ đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái sẽ biến đổi chậm, Phú Thọ tiếp tục xuống.



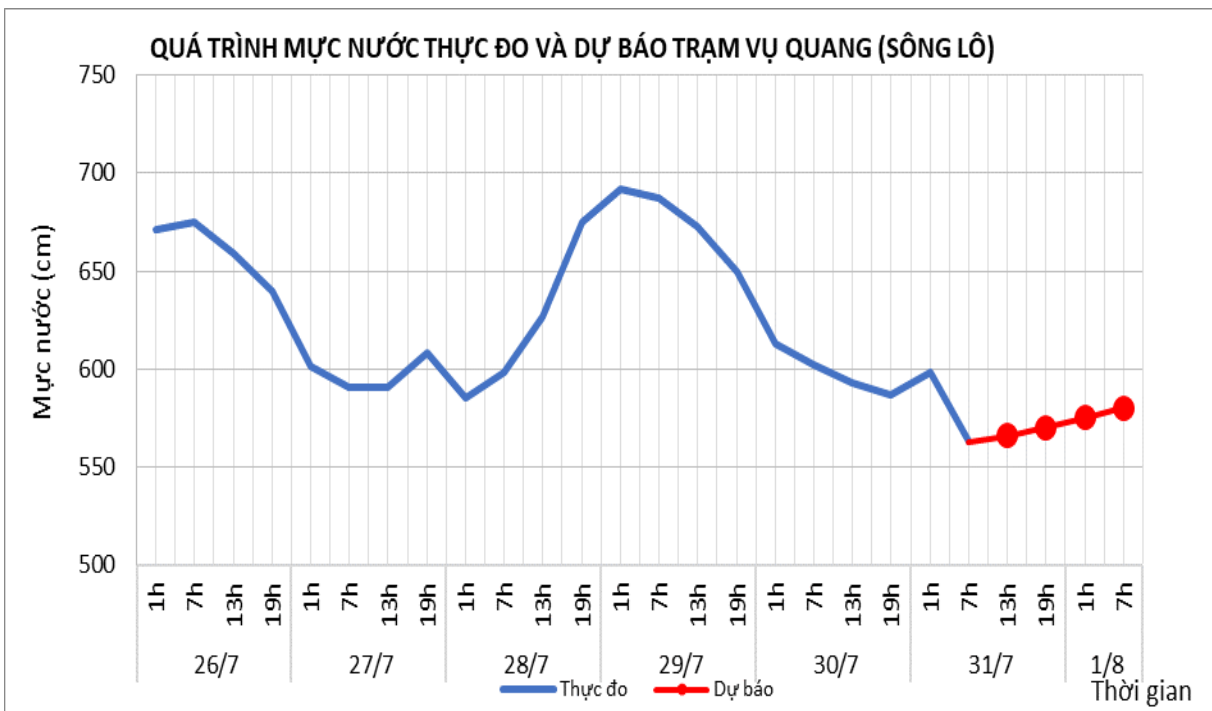
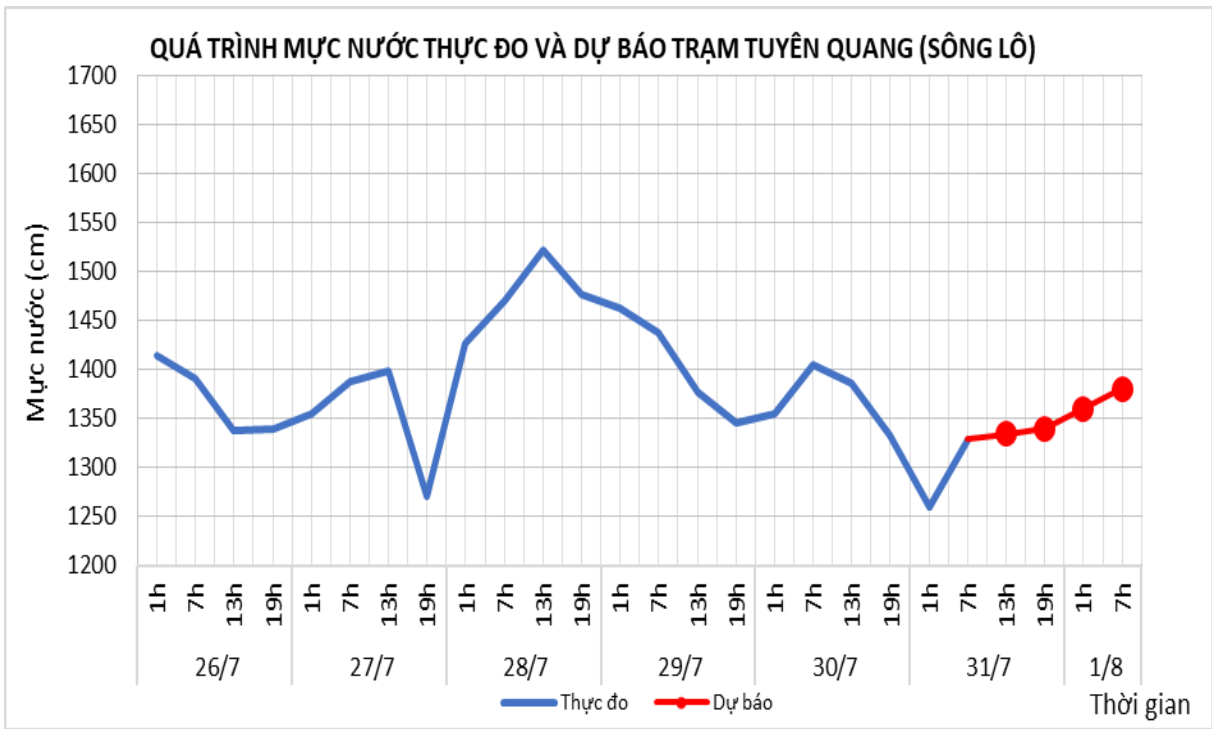
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



3. Khu vực Đông Bắc

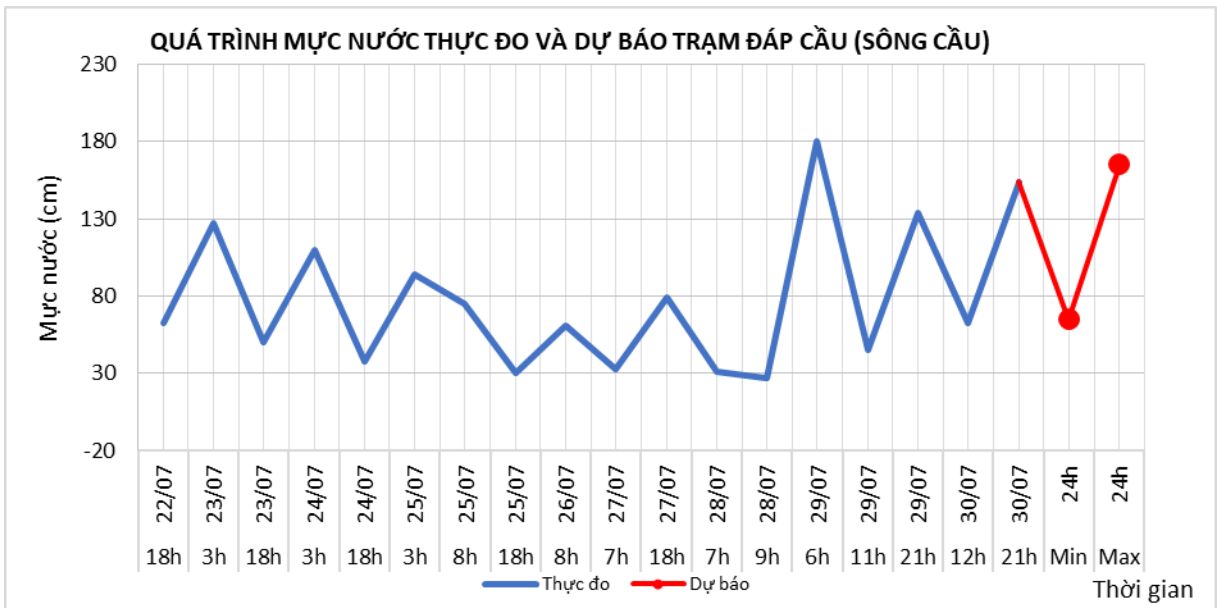
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



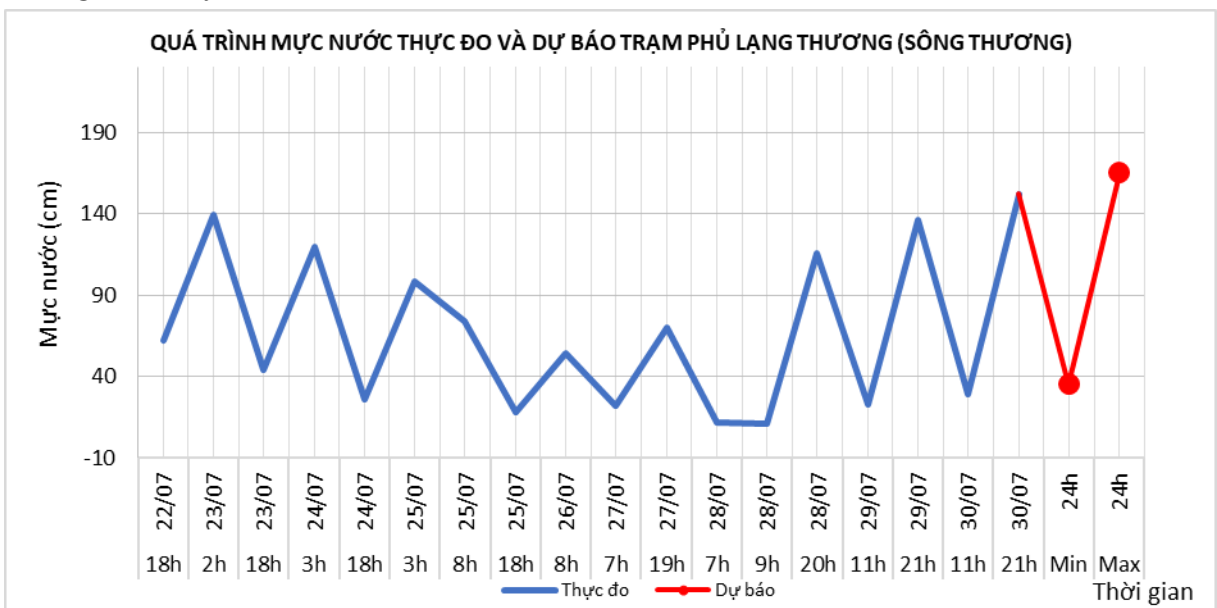
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



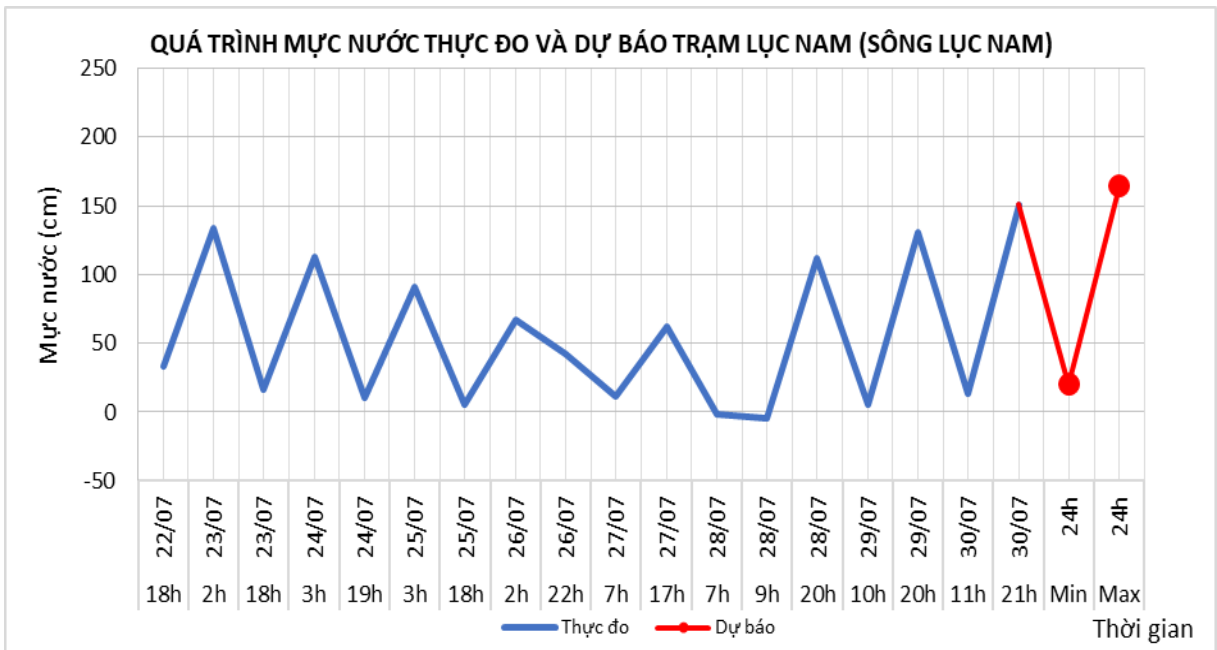
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

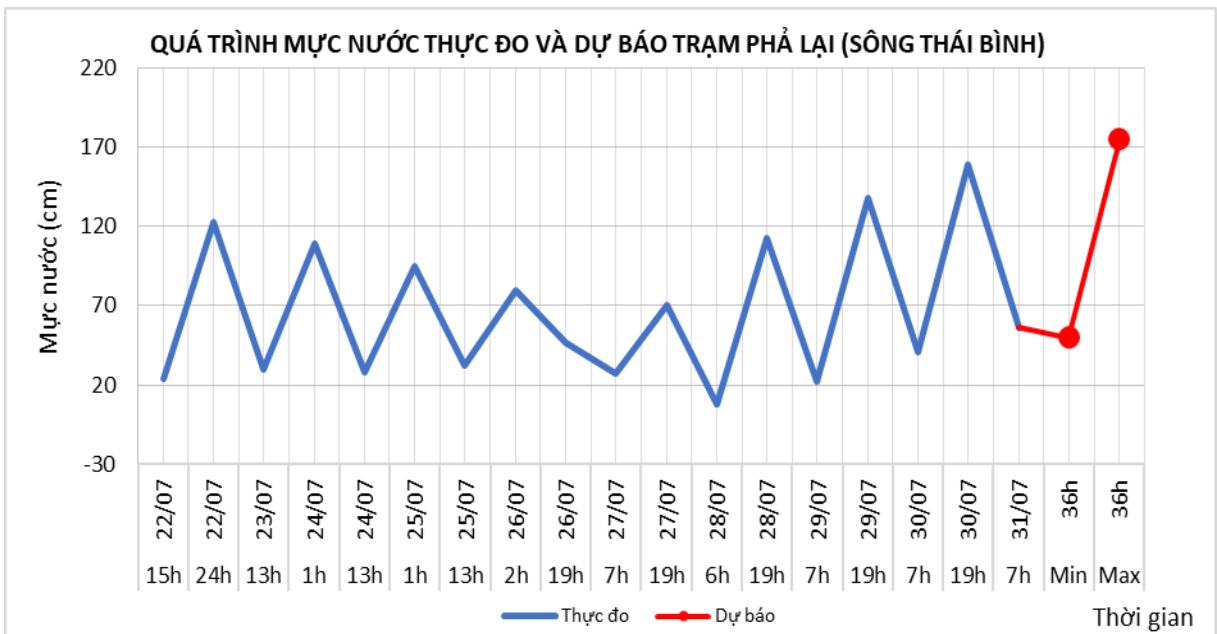
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,75m và thấp nhất ở mức 0,5m.



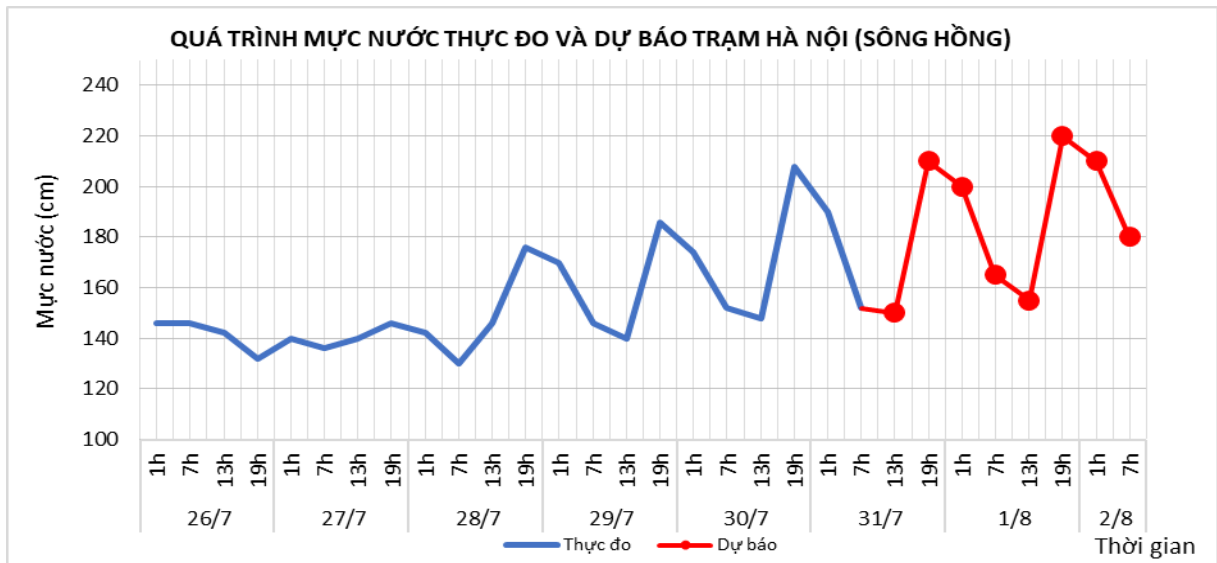
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/31/07, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,52m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/02/08, mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,80m.



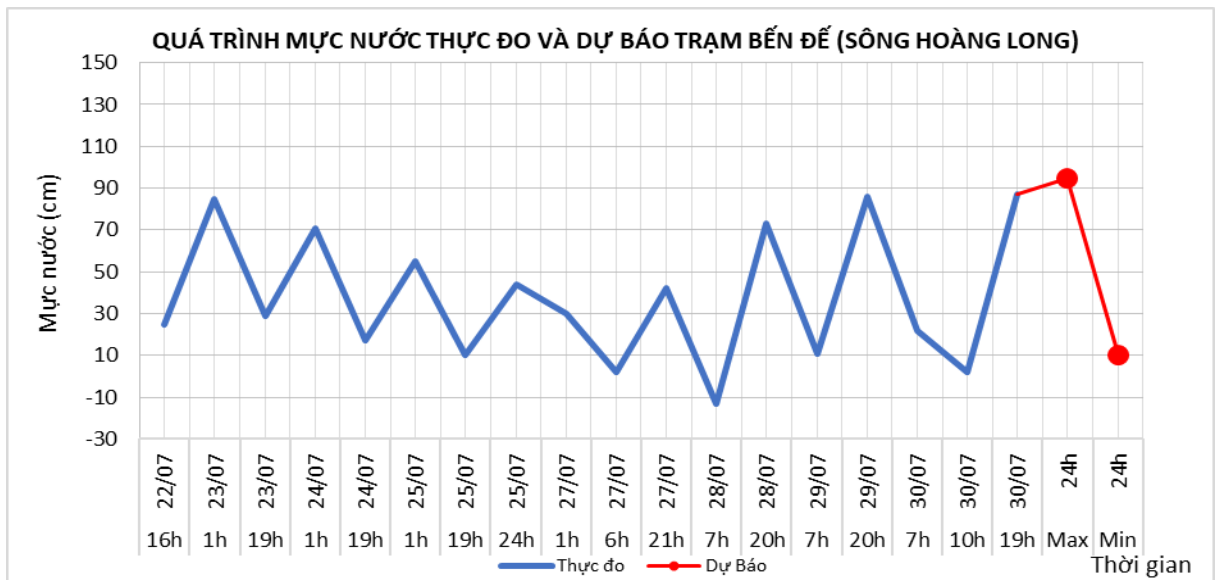
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

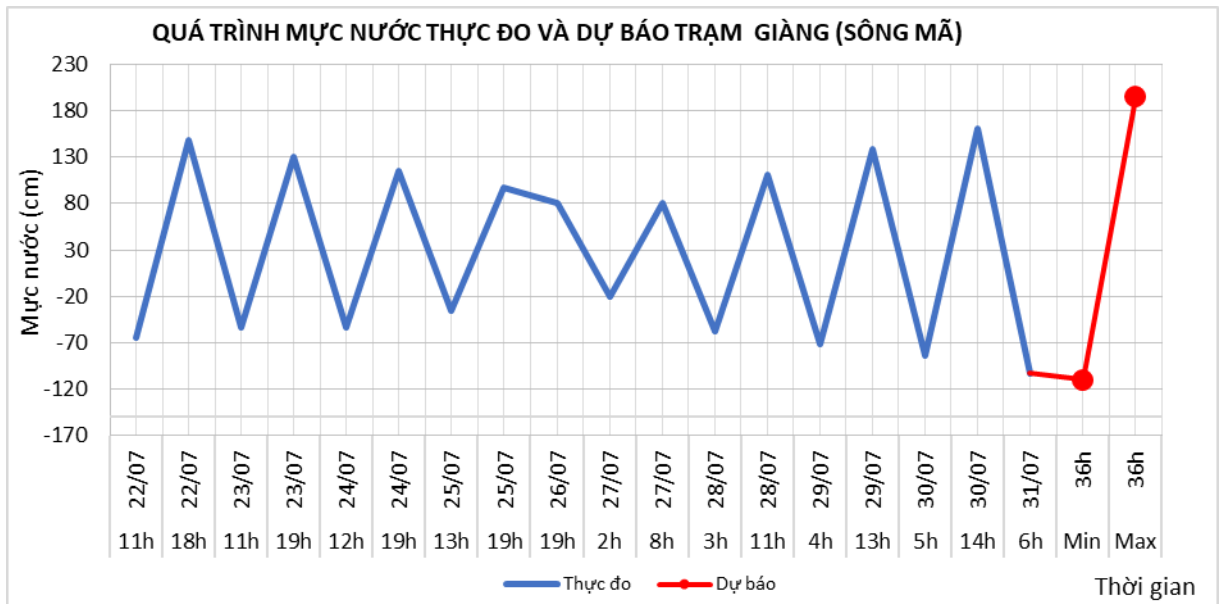
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.



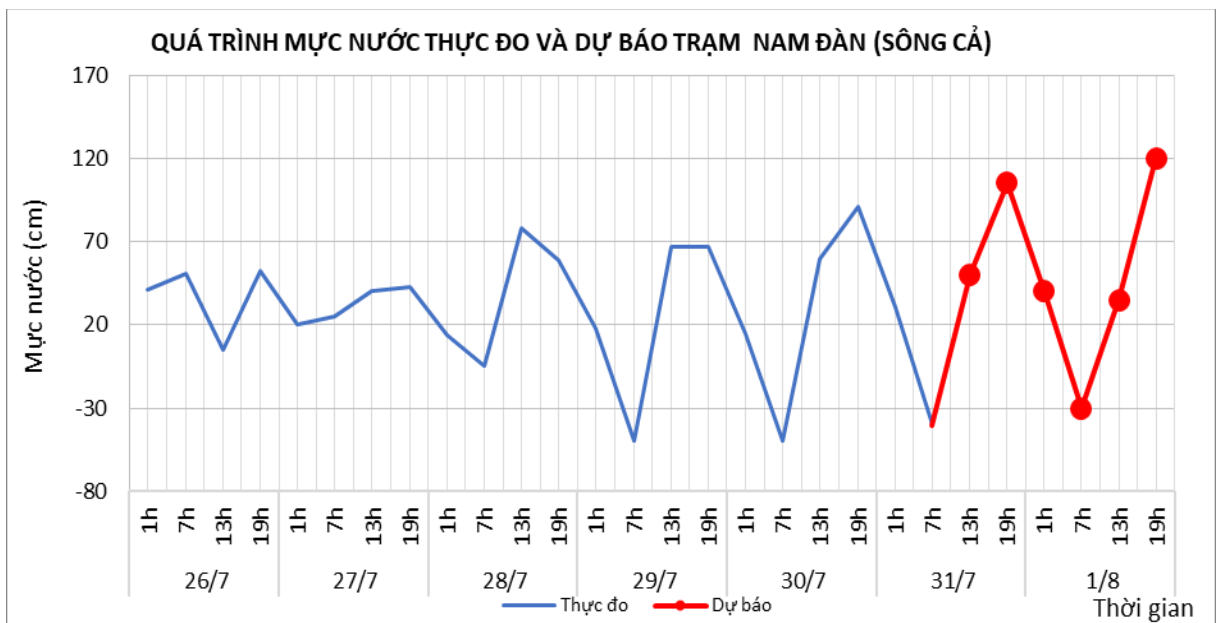
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.



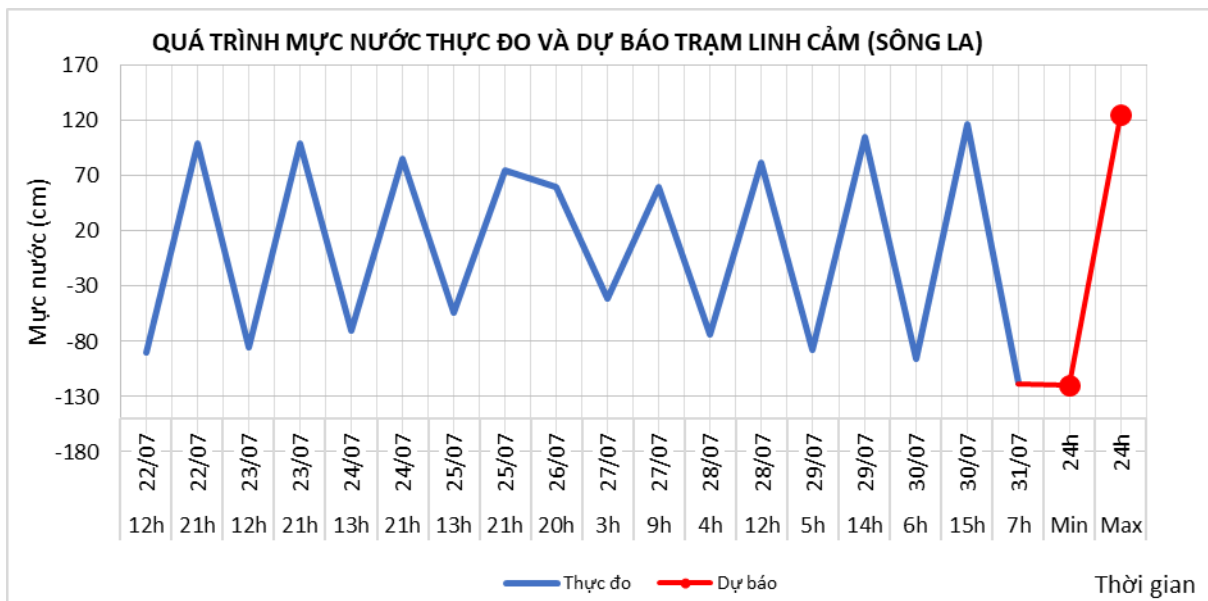
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

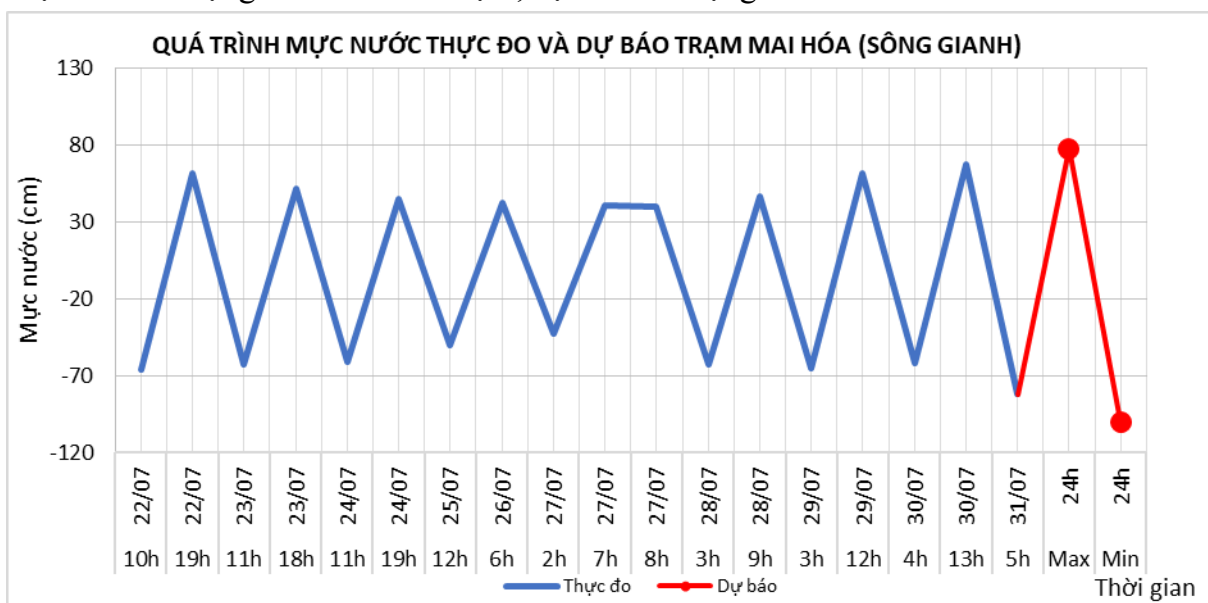
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



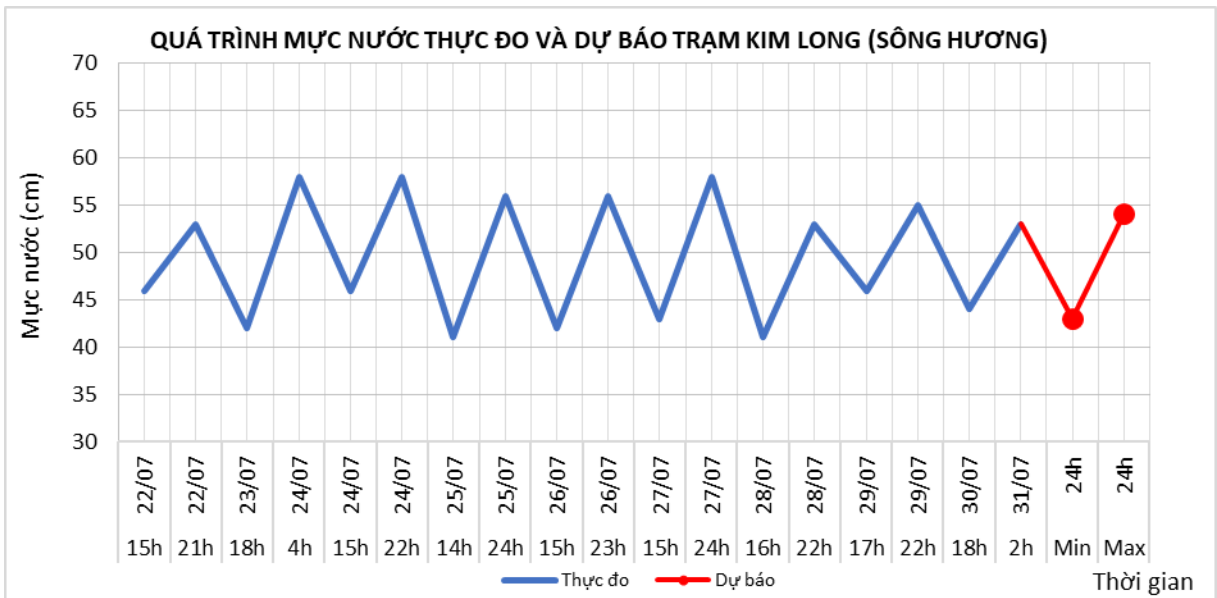
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



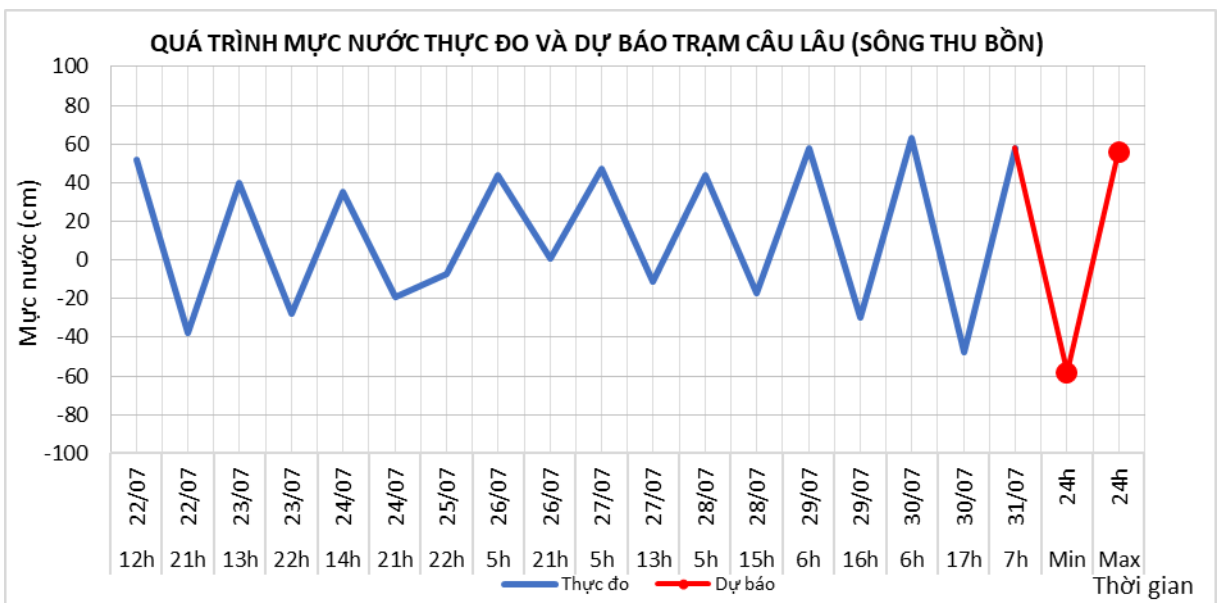
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



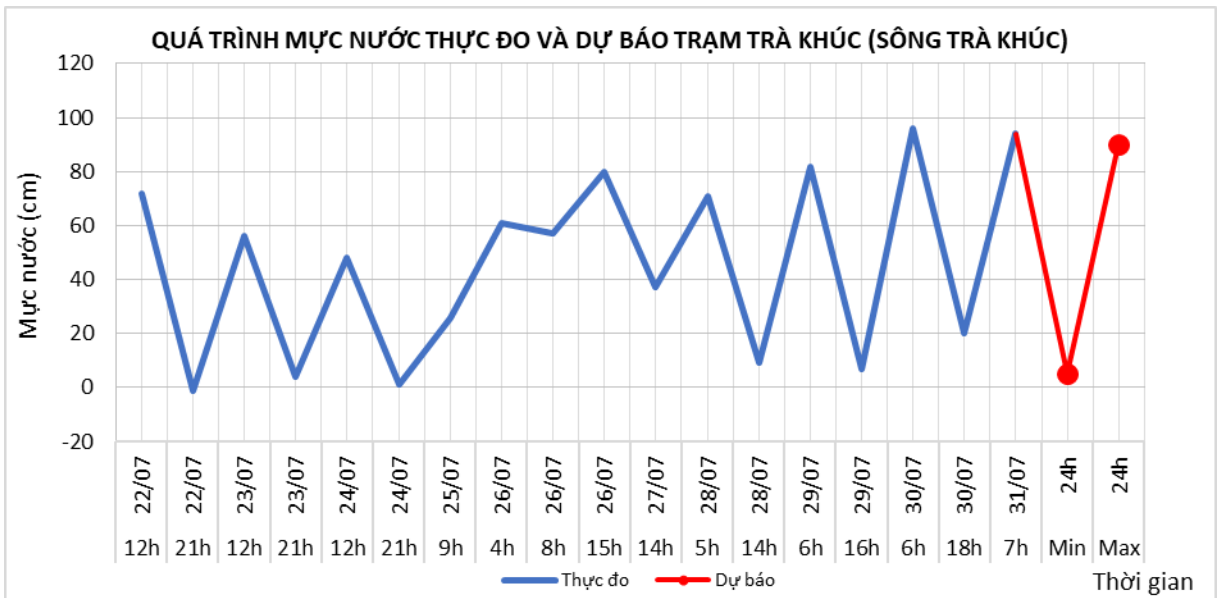
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

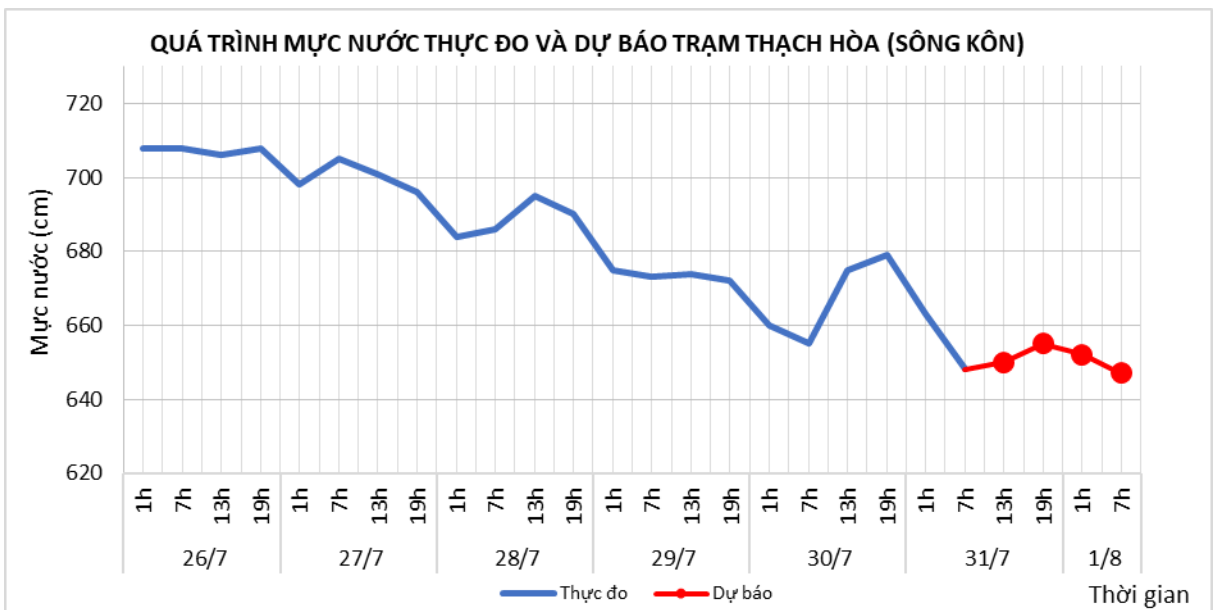
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



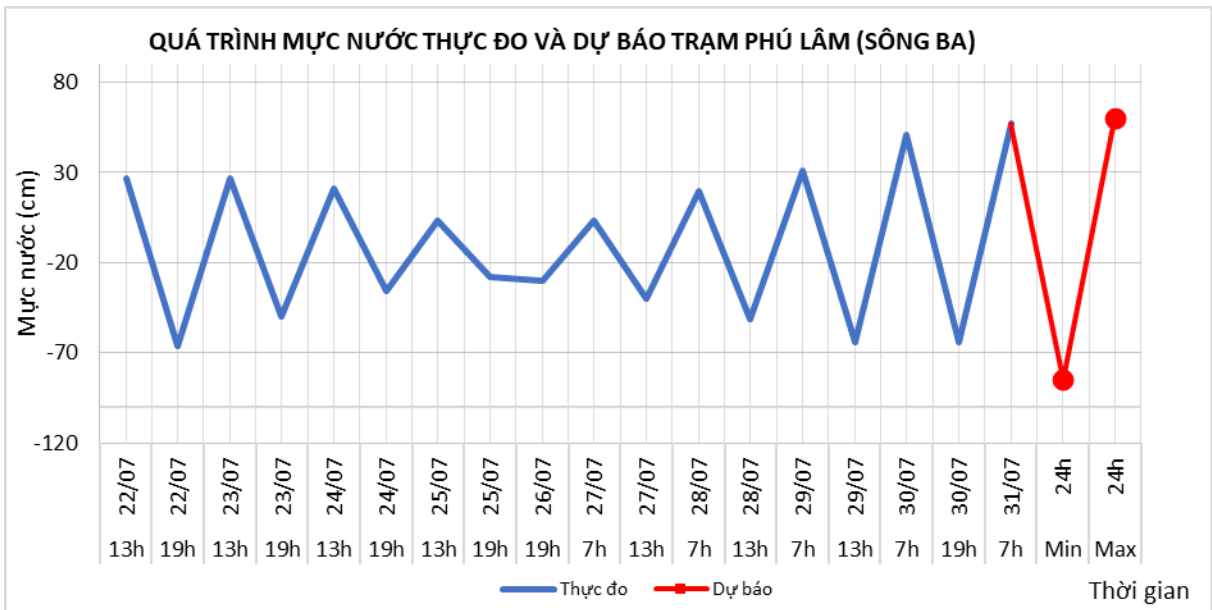
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

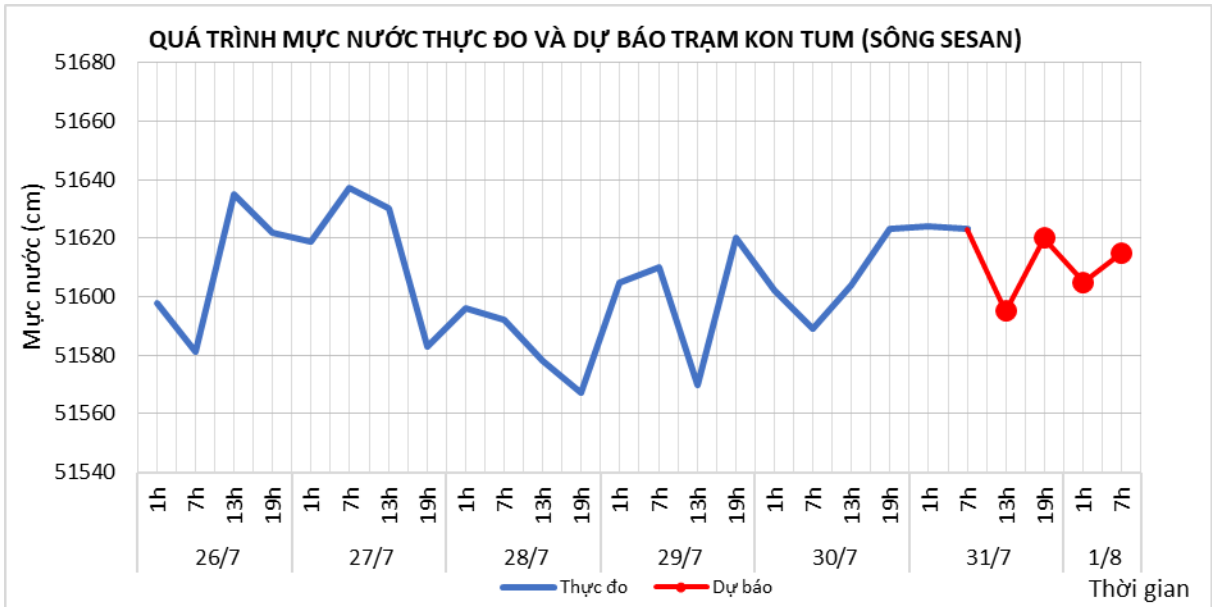
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.



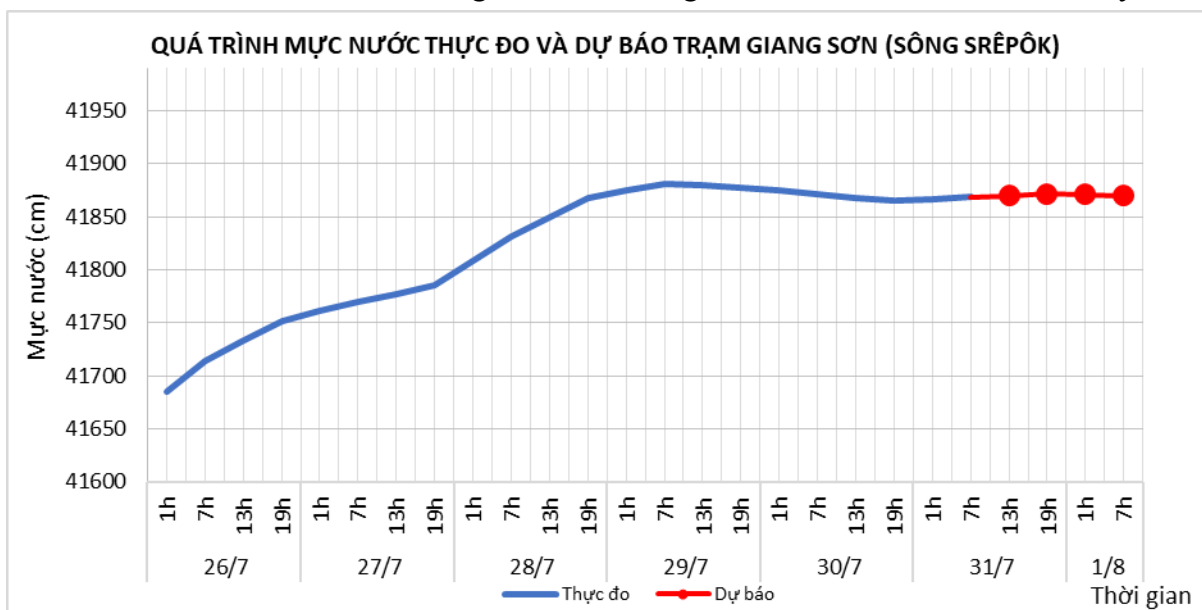
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Hạ lưu sông Srêpôk xuất hiện 01 đợt lũ, đỉnh lũ tại trạm Bản Đôn 171,43m (01h/31/7), trên BĐ1 0,43m. Hiện tại, mức nước hạ lưu sông Srêpôk đang xuống chậm. Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ hạ lưu sông Srêpôk dao động ở mức BĐ1 đến trên BĐ1 0,4-0,7m; sông Krông Ana mực nước biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Đăk Nông, Cam Ly đã xuất hiện lũ, đỉnh lũ tại trạm Đăk Nông 591,38m (03h/31/7), trên BĐ3 0,88m; tại trạm Thanh Bình 833,44m (01h/31/7), trên BĐ3 0,44m. Hiện tại, lũ trên sông Đăk Nông và Cam Ly đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Đăk Nông và Cam Ly tiếp tục xuống dần. Chiều tối nay, lũ trên sông Cam Ly có khả năng lên lại, đỉnh lũ dao động ở mức BĐ3 và trên BĐ3.

Cảnh báo: Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất và ngập úng cục bộ trên địa bàn các tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên. Lũ sẽ ảnh hưởng đến môi trường, cuộc sống, sản xuất của khu dân cư vùng trũng thấp, gây hư hỏng đến công trình giao thông như cầu, cống, kênh dẫn thủy lợi. Người dân cần đặc biệt lưu ý khi lưu thông qua các ngầm, tràn trên các sông, suối nhỏ.

9. Khu vực Nam Bộ

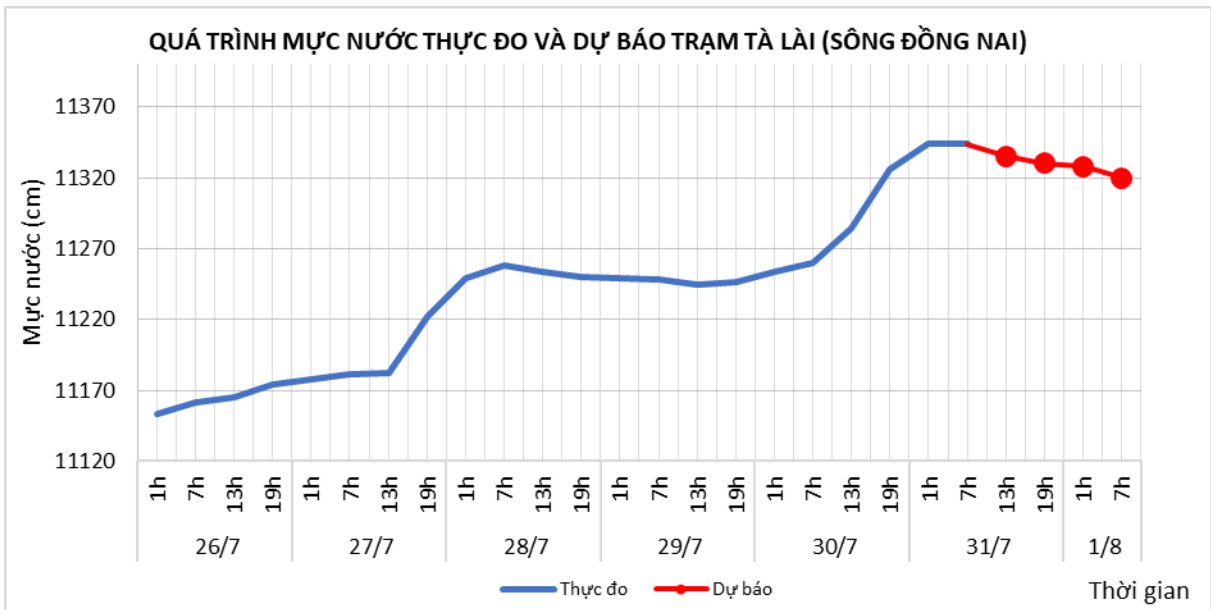
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài đã đạt đỉnh và đang xuống chậm. Đỉnh lũ tại Tà Lài là 113,44m (lúc 01h/31) trên BĐ3 0,44m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài tiếp tục xuống chậm.



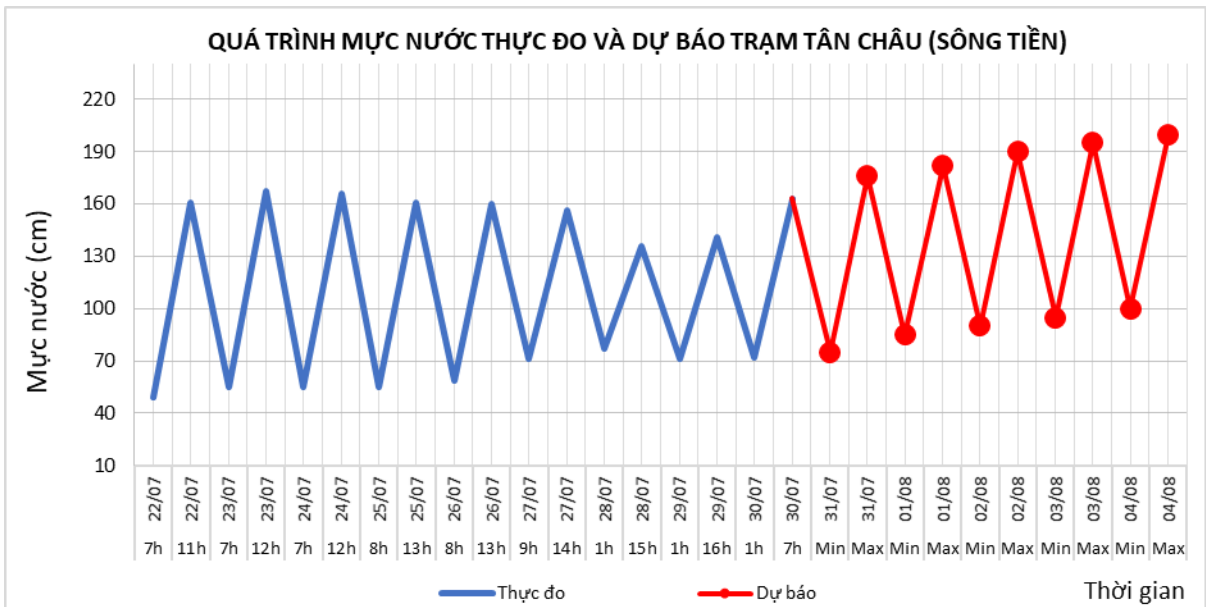
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

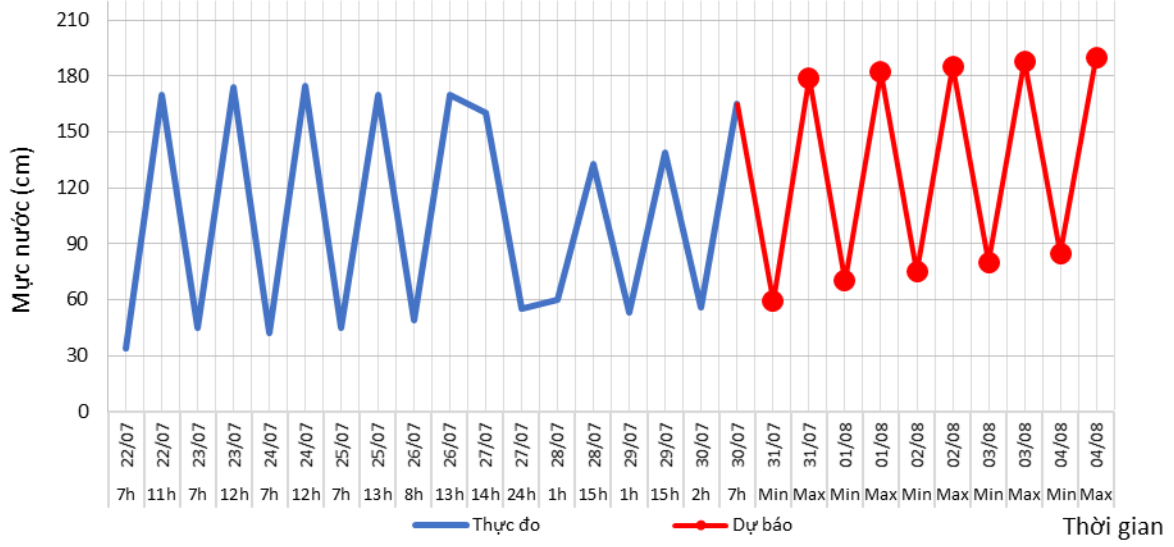
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên theo triều. Mức nước cao nhất ngày 30/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,63m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,65m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên theo triều. Đến ngày 04/8 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,0m tại Châu Đốc ở mức 1,90m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-30/07	19h-30/07	1h-31/07	7h-31/07	13h-31/07		19h-31/07		1h-01/08		7h-01/08		13h-01/08		19h-01/08		1h-02/08		7h-02/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	40	40	40	316	40	↓	490	↑	550	↑	500	↓								
Thao	Yên Bái	2635	2610	2604	2620	2640	↑	2620	↓	2615	↓	2610	↓								
Thao	Phú Thọ	1377	1356	1335	1316	1300	↓	1290	↓	1280	↓	1285	↑								
Lô	Tuyên Quang	1386	1333	1260	1329	1334	↑	1340	↑	1360	↑	1380	↑								
Lô	Vụ Quang	593	587	598	563	566	↑	570	↑	575	↑	580	↑								
Hồng	Hà Nội	148	208	190	152	150	↓	210	↑	200	↓	165	↓	155	↓	220	↑	210	↓	180	↓
Cả	Nam Đàn	60	91	31	-40	50	↑	105	↑	40	↓	-30	↓	35	↑	120	↑				
Kôn	Thanh Hòa	675	679	663	648	650	↑	655	↑	652	↓	647	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51604	51623	51624	51623	51595	↓	51620	↑	51605	↓	51615	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41869	41865	41867	41869	41870	↑	41872	↑	41871	↓	41870	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11284	11326	11344	11344	11335	↓	11330	↓	11328	↓	11320	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	154	↑	63	↑	165	↑	65	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	152	↑	29	↑	165	↑	35	↑
Lục Nam	Lục Nam	151	↑	13	↑	165	↑	20	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	159	↑	41	↑	175	↑	50	↑
Hoàng Long	Bến Đé	87	↑	2	↓	95	↑	10	↑
Mã	Giàng (**)	160	↑	-103	↓	195	↑	-110	↓
La	Linh Cảm	117	↑	-118	↓	125	↑	-120	↓
Gianh	Mai Hóa	68	↑	-82	↓	78	↑	-100	↓
Hương	Kim Long	53	↓	44	↓	54	↑	43	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	58	↓	-48	↓	56	↓	-58	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	94	↓	20	↑	90	↓	5	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	57	↑	-64	↔	60	↑	-85	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày											Mức nước thấp ngày												
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		30/07		31/07	01/08	02/08	03/08	04/08		30/07		31/07	01/08	02/08	03/08	04/08		31/07	01/08	02/08	03/08	04/08			
Sông Tiền	Tân Châu	163	↑	176	↑	182	↑	190	↑	195	↑	200	↑	72	↓	75	↑	85	↑	90	↑	95	↑	100	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	165	↑	179	↑	182	↑	185	↑	188	↑	190	↑	56	↓	59	↑	70	↑	75	↑	80	↑	85	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 01/08

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Nguyễn Tiến Kiên